

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN 6 tháng đầu năm và
phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024**

Kính gửi: HĐND huyện khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026

Phần 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đang phục hồi và tăng trưởng, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, kiểm soát được lạm phát và mở cửa trở lại nền kinh tế vẫn còn tiềm tàng nhiều thách thức về thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, hạn hán, bão lũ, sạt lở tiếp tục diễn biến bất thường và để lại nhiều ảnh hưởng nặng nề hơn...Sức ép lạm phát vẫn còn lớn; sản xuất kinh doanh dự báo còn khó khăn; các thị trường tài chính, bất động sản còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, giá xăng dầu, nguyên, nhiên, vật liệu, vật tư đầu vào biến động mạnh; tăng chi phí sản xuất; giá cả leo thang; thị trường bị thu hẹp do sức mua giảm,... đã gây áp lực lớn lên hoạt động sản xuất, kinh doanh, tác động không nhỏ đến doanh thu và mức tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực cũng như ảnh hưởng đến công tác thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết số 189/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024, trong 06 tháng đầu năm 2024 các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tập trung thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách đã đặt ra. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu cao, sự đoàn kết, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, do đó đã cơ bản khắc phục được khó khăn, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực và đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, cân đối thu, chi ngân sách, an sinh xã hội được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Kết quả thực hiện ngân sách 06 tháng đầu năm 2024 cụ thể như sau:

I. Về thu NSNN trên địa bàn

Tổng số thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết ngày 13/6/2024 là 69.495 triệu đồng, đạt 44% dự toán tỉnh giao (69.495/159.300) và 42% (69.495/165.300) dự toán huyện xây dựng. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 77.135 triệu đồng, đạt 48% dự toán tỉnh giao (77.135/159.300) và 47% dự toán huyện xây dựng (77.135/165.300), đạt 124% so với cùng kỳ năm trước (77.135/62.123); trong đó: phần huyện quản lý thu là 60.412 triệu đồng, đạt 51% dự toán tỉnh giao (60.412/117.700) và 49% dự toán huyện xây dựng (60.412/123.700), đạt 135% so với cùng kỳ năm trước (59.002/44.874). Bao gồm:

1. Thu thuế, phí và lệ phí

Tổng số thuế, phí và lệ phí ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 48.318 triệu đồng, đạt 50% dự toán tỉnh (48.318/96.250) và 49% dự toán huyện giao (48.318/98.250), tăng 10% so với cùng kỳ năm trước (48.318/44.056); trong đó: phần huyện quản lý thu 31.595 triệu đồng, đạt 58% dự toán tỉnh (31.595/54.650) và 56% dự toán huyện giao (31.595/56.650), tăng 18% so với cùng kỳ năm trước (31.595/26.807).

2. Thu biện pháp tài chính

Tổng số thu biện pháp tài chính ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 28.817 triệu đồng, đạt 46% dự toán tỉnh giao (28.817/63.050) và 43% dự toán huyện xây dựng (28.817/67.050), tăng 60% so với cùng kỳ năm trước (28.817/18.067); trong đó: thu tiền sử dụng đất là 26.388 triệu đồng (thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất 13.000 triệu đồng, thu tiền chuyển mục đích sử dụng đất 13.388 triệu đồng), đạt 45% dự toán tỉnh giao (26.388/58.000) và 43% dự toán huyện xây dựng (26.388/62.000), tăng 73% so với cùng kỳ năm trước (26.388/15.244).

(Chi tiết các khoản thu theo Phụ lục 01 đính kèm)

3. Tình hình nợ thuế

- Nợ thuế đến 31/12/2023 chuyển qua: 16.512 triệu đồng. Trong đó:
 - + Nợ có khả năng thu: 10.803 triệu đồng.
 - + Nợ không có khả năng thu: 5.709 triệu đồng.
 - Nợ đọng tiền thuế, phí của tổ chức, cá nhân khác ước đến ngày 30/6/2024: 15.260 triệu đồng. Trong đó:
 - + Nợ có khả năng thu: 10.571 triệu đồng.
 - + Nợ khó thu: 4.689 triệu đồng.
- Giảm 7,58% so với thời điểm 31/12/2023; số giảm tuyệt đối: 1.252 triệu đồng.

Nguyên nhân: Có một số đơn vị phát sinh nợ trong 6 tháng đầu năm, do người nộp thuế còn nợ tiền sử dụng đất và các trường hợp đã hết hạn ghi nợ tiền sử dụng đất nhưng người dân chưa thực hiện nộp tiền theo quy định, bên cạnh đó do số tiền thuê đất của Công ty Phú Gia Phát-HCM bị tạm ngừng triển khai dự án do vướng vào vùng Quy hoạch của Công viên địa chất núi lửa nhưng hiện nay chưa có Quyết định thu hồi đất và chưa có hướng xử lý dẫn đến treo nợ và một số trường hợp liên quan đến các lâm trường, nông trường chưa được xử lý dứt điểm gây nợ kéo dài; Các khoản chậm nộp của Công ty Nam Nung, Công ty Long Vũ,....

4. Công tác cưỡng chế nợ

Công tác cưỡng chế nợ thuế được triển khai thực hiện thường xuyên, trong kỳ, đã thực hiện xác minh 30 trường hợp với số tiền dự kiến cưỡng chế là 207 triệu đồng (Cưỡng chế hoá đơn và đơn vị đã thực hiện nộp đủ số tiền cưỡng chế trong tháng 1/2024). Tuy nhiên đến nay vẫn còn một số trường hợp có số nợ khá lớn đang thực hiện cưỡng chế hóa đơn gồm: Công ty Nam Nung, Công ty Công Thanh, Công ty Đức Hoàn, Công ty Đức Phát, Công ty Long Vũ... với tổng số tiền theo Quyết định cưỡng chế đang con hiệu lực là 4.986 triệu đồng.

* Đánh giá chung về tình hình thu NSNN 6 tháng đầu năm

Dự toán thu ngân sách năm 2024 do Hội đồng nhân dân huyện giao tăng 6.000 triệu đồng so với dự toán UBND tỉnh giao (165.300/159.300 triệu đồng), trong đó thuế, phí giao tăng 2.000 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất giao tăng 4.000 triệu đồng. Với dự toán đó, ngay từ đầu năm công tác thu nợ đọng và thu các khoản thuế được gia hạn năm 2023 sang năm 2024, các khoản thu năm 2024 theo quy định được thực hiện kịp thời, quyết liệt, đồng bộ, tiến độ giải quyết hồ sơ trên lĩnh vực đất đai được nhanh chóng, đúng hạn; Nhìn chung các khoản thu 6 tháng đầu năm 2024 đạt tương đối khá, tổng số thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết ngày 13/6/2024 là 69.495 triệu đồng, đạt 44% dự toán tỉnh giao (69.495/159.300) và 42% (69.495/165.300) dự toán huyện xây dựng; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024, có một số khoản thu tăng so với cùng kỳ năm trước như thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương (tăng 100%), thu từ khu vực ngoài quốc doanh (tăng 15%), lệ phí trước bạ (tăng 14%); phí, lệ phí (tăng 28%); thu tiền sử dụng đất (tăng 73%), thuế thu nhập cá nhân (tăng 38%); thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (tăng 11%),... Bên cạnh đó, một số khoản thu giảm so với cùng kỳ năm trước như tiền cho thuê đất (đạt 84%), thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương (đạt 80%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (đạt 3%) và một số khoản thu chưa đạt theo kế hoạch như: thuế sử dụng đất phi nông nghiệp là 4/160 triệu đồng, đạt 3% so với dự toán tỉnh và huyện giao; tiền thuê đất là 681/1.500 triệu đồng, đạt 45% so với dự toán tỉnh và huyện giao; thu biện pháp tài chính là 28.817/67.050 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán huyện giao; đặc biệt là tiền thuế tài nguyên môi trường từ khu vực ngoài quốc doanh 3.932/15.540 triệu đồng đạt 25% so với dự toán huyện giao, tiền thuế tài nguyên môi trường từ khu vực quốc doanh 4.887/11.600 triệu đồng đạt 42% so với dự toán huyện giao, ...

Nguyên nhân:

Việc triển khai thực hiện một số văn bản mới: Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/04/2023, về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023; Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc Hội, chính sách giảm thuế từ ngày 01/01/2024 đến hết 30/6/2024 vì vậy ảnh hưởng đến công tác thu, công tác kê khai và thực hiện nộp; Việc triển khai lập bộ và xử lý hồ sơ miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định thực hiện trước 30/5, do

đó thời hạn nộp kéo dài đến 30/10, vì vậy tiến độ thu những tháng đầu năm thực hiện chậm hơn; Đặc biệt là một số công ty, doanh nghiệp khai thác cát trên địa bàn huyện đã tạm ngừng hoạt động khai thác từ những tháng đầu năm 2024 (*Công ty TNHH MTV Khai Thác Khoáng Sản Quảng Phú, Doanh Nghiệp Tư Nhân Văn Hồng, Chi nhánh doanh nghiệp tư nhân Quỳnh Mai,...*) vì vậy ảnh hưởng lớn đến tỷ lệ thu thuế tài nguyên;

Do ảnh hưởng của tình hình bất động sản đóng băng, hiện nay nhu cầu tham gia đấu giá quyền sử dụng đất của người dân rất hạn chế, dẫn đến tiến độ thu tiền sử dụng đất còn chậm (Khu vực La Trao đấu giá đợt 1 ngày 26/1/2024, kết quả được 2/37 lô); Một số khu đất có trong kế hoạch đấu giá năm 2024 nhưng hiện chưa đủ điều kiện lập thủ tục đấu giá: Khu vực Rừng trồng xã Đắc Sôr (Khu G, bị lấn chiếm, UBND xã đang xử lý), Khu đất thủy lợi cũ thôn Xuyên Hà xã Đức Xuyên (UBND xã đề nghị đưa ra khỏi danh mục đấu giá), Khu PL02 và PL03 khu trung tâm cụm xã Đắc Drô đến 16/5/2024 mới phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết làm cơ sở lập thủ tục đấu giá; Ngoài ra một số khu đất đang hoàn tất các thủ tục phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá trong tháng 7/2024 như: Khu trung tâm cụm xã Nâm Nung, Khu đất công trình nước sạch bon Đắc Prí xã Nâm N'Đir, khu đất tại thôn Phú Hưng, xã Quảng Phú.

II. Về chi NSNN

Tổng số chi ngân sách huyện thực hiện đến hết ngày 13/6/2024 là 237.149 triệu đồng, đạt 37% dự toán tỉnh (237.149/645.873) và 36% dự toán huyện xây dựng (237.149/651.473). Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 283.368 triệu đồng, đạt 44% dự toán tỉnh (283.368/645.873) và 43% dự toán huyện xây dựng (283.368/651.473), tăng 20% so với số chi cùng kỳ năm trước (283.368/235.998). Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển

Tổng chi ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 35.432 triệu đồng, đạt 32,6% dự toán tỉnh giao (35.432/108.554) và 33,3% dự toán huyện xây dựng đầu năm (35.432/106.354), đạt 98% so với cùng kỳ năm trước (35.432/36.152) (phần chi đầu tư có báo cáo đánh giá riêng).

2. Chi thường xuyên

Tổng số chi thường xuyên ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 247.936 triệu đồng, đạt 47% dự toán tỉnh (247.936/527.965) và 46% dự toán huyện xây dựng (247.936/535.765), tăng 24% so với cùng kỳ năm trước (247.936/199.846); trong đó: chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo 137.568/268.605 triệu đồng, đạt 51% dự toán tỉnh và huyện giao; chi khoa học công nghệ chưa phát sinh số chi; chi sự nghiệp môi trường 232 triệu đồng.

(Chi tiết các khoản chi theo Phụ lục 02 đính kèm)

3. Tình hình thực hiện và giải ngân kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia 06 tháng đầu năm 2024: Có báo cáo đánh giá riêng

*** Đánh giá chung tình hình chi NSNN**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã yêu cầu các đơn vị, UBND các xã, thị trấn, tập trung phân bổ dự toán ngân sách được giao cho các đơn vị đảm bảo thời

gian theo quy định. Chủ động sử dụng dự phòng và các nguồn hợp pháp khác của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội và cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với chi đầu tư phát triển: Căn cứ dự toán đã được cân đối từ đầu năm, các công trình, dự án trọng điểm được quan tâm bố trí vốn hợp lý, công tác giải ngân, thanh toán các nguồn vốn, tạm ứng theo hợp đồng được thực hiện khẩn trương, kiểm soát chặt chẽ. Công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng công trình xây dựng. Các dự án sử dụng vốn NSNN trên địa bàn nhìn chung có chất lượng tốt, tuân thủ quy trình thi công, nghiệm thu, an toàn lao động.

- Đối với chi các chương trình mục tiêu quốc gia: Các công trình, dự án trong kế hoạch được phân bổ vốn và công trình dự án từ các nguồn vốn chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 cơ bản đã thực hiện đúng nội dung, mục đích, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện dự án được thường xuyên tăng cường. Qua đó đã nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội.

- Đối với chi thường xuyên: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm soát chặt chẽ các khoản chi thường xuyên bám sát theo dự toán giao; đáp ứng kịp thời cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội của địa phương, tăng cường quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo chi trong phạm vi dự toán HĐND quyết định. Đồng thời, ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, UBND các xã, thị trấn về việc điều hành NSNN, thực hiện chi thường xuyên, mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2024.

III. Một số nội dung điều hành ngân sách cấp huyện 6 tháng đầu năm

1. Nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện bố trí năm 2024 là 7.987,624 triệu đồng; đã sử dụng 6 tháng đầu năm là 2.509,401 triệu đồng¹; kinh phí dự phòng còn lại chưa sử dụng là 5.478,223 triệu đồng.

2. Số bổ sung có mục tiêu phát sinh từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện trong 6 tháng đầu năm 2024 là 30.200 triệu đồng (Kinh phí khen thưởng công trình phúc lợi cho 02 xã đạt chuẩn NTM số tiền 1.600 triệu đồng; kinh phí khắc phục sạt

¹ Gồm: Bổ sung kinh phí cho Phòng Tài Nguyên & Môi trường kinh phí xác định giá đất, số tiền 53.579.000 đồng; Bổ sung cho Phòng LĐTB&XH để tổ chức thăm hỏi, tặng quà Người có công nhân dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn và Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 năm 2024, số tiền 145.000.000 đồng; Bổ sung cho Công an huyện kinh phí tổ chức Hội thu nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với lực lượng dân phòng, các "Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy" cấp huyện năm 2024 và đưa đoàn tham gia hội thi cấp tỉnh, số tiền 115.576.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho Hạt kiểm lâm liên huyện Krông Nô - Cưjut để thực hiện kế hoạch giao rừng năm 2024, số tiền 489.646.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho Phòng Dân tộc trả tiền điện vận hành màn hình Led tại khuôn viên trung tâm Thông tin Công viên địa chất, số tiền 32.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho Ban chỉ huy quân sự thực hiện các nhiệm vụ phát sinh, số tiền 793.100.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho Công an huyện thực hiện nhiệm vụ theo Công văn 403/UBND-VP số tiền 40.500.000 đồng; Bổ sung dự toán chi NSNN cho xã Nam Xuân kinh phí tổ chức Lễ công bố xã đạt chuẩn NTM 2023 số tiền 120.000.000 đồng; Bổ sung dự toán chi NSNN cho xã Năm N'Đir kinh phí tổ chức Lễ công bố xã đạt chuẩn NTM 2023 số tiền 120.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho UBND xã Đăk Sôr tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm thành lập xã số tiền 80.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho UBND các xã, TT tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang số tiền 120.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí cho Ban quản lý dự án để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất số tiền 400.000.000 đồng.

lở tại hồ thị trấn Đăk Mâm số tiền 2.000 triệu đồng; kinh phí Khắc phục tình trạng sạt lở khu dân cư vùng trọng điểm lương thực dọc suối Đăk Nang số tiền 26.600 triệu đồng)

3. Nguồn kinh phí chưa phân bổ đầu năm 2024: Tổng nguồn kinh phí chưa phân bổ đầu năm 2024 là 59.653,113 triệu đồng²; số đã phân bổ 6 tháng đầu năm là 44.983,85 triệu đồng³; số còn lại chưa phân bổ là 13.579,167 triệu đồng.

4. Nguồn tiết kiệm chi năm 2023 được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện năm 2024: Tổng nguồn tiết kiệm chi năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 là 7.649,775132 triệu đồng (*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*).

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NSNN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Để phấn đấu hoàn thành dự toán năm 2024 đã giao, góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện và nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024 đã đề ra, trong 6 tháng cuối năm 2024, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cần tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, tiếp tục rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, huyện.

2. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phấn đấu thu đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước.

- Phân tích, rà soát, dự báo, xác định và đánh giá những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN trên địa bàn, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, giải pháp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần tăng thu NSNN.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn lậu thuế và đẩy mạnh công tác

² Gồm: Kinh phí hỗ trợ tiền tết 1.722.000.000 đồng; Kinh phí chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững 22.000.000 đồng; Chính sách, mức hỗ trợ kinh phí từ NSNN theo quy định hiện hành về lĩnh vực lâm nghiệp 1.030.096.000 đồng; Kinh phí 03 chương trình MTQG 22.394.000.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp ngân sách huyện đối ứng thực hiện các CT MTQG 4.268.000.000 đồng; Kinh phí chính sách theo Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND 4.015.000.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp giáo dục 13.887.017.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp kinh tế 12.000.000.000 đồng; Kinh phí hỗ trợ phụ nữ DTTS nghèo khi sinh con đúng chính sách dân số 16.000.000 đồng; Kinh phí chính sách đối với người có uy tín 44.000.000 đồng; Kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc 255.000.000 đồng.

³ Gồm: Kinh phí hỗ trợ tiền tết 1.722.000.000 đồng; Kinh phí 03 chương trình MTQG 22.394.000.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp ngân sách huyện đối ứng thực hiện các CT MTQG 4.268.000.000 đồng; Kinh phí chính sách theo Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND 3.040.000.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp giáo dục 1.317.450.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp kinh tế 12.000.000.000 đồng; Kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc 242.400.000 đồng.

quản lý nợ đọng thuế, tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền, chú trọng đến hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, hỗ trợ để phục vụ người nộp thuế một cách tốt nhất. Nhất là các lĩnh vực còn thất thu, thu khác ngân sách và các khoản thu từ đất.

- Tập trung các hoạt động chống thất thu ngân sách, trong đó chú trọng kiểm tra, chống thất thu một số ngành, lĩnh vực như: Khai thác tài nguyên, xây dựng cơ bản, xây dựng nhà ở tư nhân, sản xuất và mua bán nông sản,... Tiếp tục rà soát các công trình xây dựng cơ bản hiện có trên địa bàn, tổ chức đôn đốc các đơn vị có công trình xây dựng trên địa bàn huyện kê khai nộp thuế kịp thời vào Ngân sách. Đối với thuế xây dựng nhà ở tư nhân, các cấp, các ngành tăng cường các biện pháp quản lý khai thác nguồn thu này; các xã, thị trấn thành lập đoàn kiểm tra hoạt động xây dựng nhà ở tư nhân, có biện pháp xử lý kiên quyết những trường hợp không chấp hành kê khai nộp thuế theo luật định.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế như: tổ chức rà soát, phân loại nợ; theo dõi, giám sát chặt chẽ các khoản nợ thuế để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở người nộp thuế; tăng cường đôn đốc xử lý nợ chây ỳ; áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ; công khai thông tin nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng; thành lập các đội liên ngành rà soát thu hồi nợ đọng thuế để thực hiện phương án xử lý nợ đọng thuế mà Chi cục Thuế khu vực đã xây dựng từ đầu năm; thu triệt để các khoản nợ mới phát sinh.

3. Nâng cao hiệu quả chi tiêu công, tăng cường kỷ luật tài chính, ngân sách, điều hành chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, tiếp tục cơ cấu chi ngân sách Nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên tăng chi đầu tư phát triển, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư. Đảm bảo nguồn chi thực hiện các cơ chế chính sách của Trung ương, tỉnh ban hành.

- Điều hành chi NSNN năm 2024 theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, siết chặt kỷ cương kỷ luật ngân sách, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, tập trung thực hiện rà soát, sắp xếp, lồng ghép các nhiệm vụ chi, cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết.

- Các đơn vị chủ đầu tư đôn đốc các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu và thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Đề xuất điều chỉnh kịp thời kế hoạch vốn của các dự án không triển khai được, hoặc chậm triển khai cho các dự án có khả năng giải ngân cao, có giải pháp sớm hoàn thành công trình đối với các dự án chậm tiến độ.

- Các ngành, đơn vị tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; xử lý nghiêm các trường hợp áp dụng sai đơn giá, định mức, xác định quy mô đầu tư, giải pháp thiết

kế trong xây dựng cơ bản, lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án quy mô nhỏ chưa đảm bảo theo quy định...

- Hạn chế chi chuyển nguồn sang năm sau, thực hiện trả ngân sách cấp trên đối với các nhiệm vụ chi bổ sung có mục tiêu, chi các chương trình vốn sự nghiệp, kịp thời đúng quy định.

- Từng đơn vị sử dụng ngân sách, các xã, thị trấn chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, rà soát, cơ cấu lại, bảo đảm hợp lý, tiết kiệm, cắt, giảm những nhiệm vụ chi không cần thiết (cả chi đầu tư, vốn sự nghiệp và chi thường xuyên), không bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị đắt tiền; giảm mạnh chi cho khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công, tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Chủ động sử dụng dự phòng và các nguồn lực hợp pháp của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán thì phải chủ động sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán và sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của Luật NSNN.

- Hệ thống Kho bạc Nhà nước tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định, nhất là các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công, chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền.

- Thực hiện tốt công tác rà soát quỹ đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện năm 2024 gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phát triển kinh tế xã hội. Tập trung và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, góp phần tăng thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn trong quản lý NSNN nhất là trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài sản công, đất đai tài nguyên khoáng sản để đảm bảo thu - chi ngân sách đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên. Thực hiện nghiêm túc chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Nâng cao vai trò và năng lực quản lý, điều hành về tài chính ngân sách của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức làm công tác tài chính, kế toán tại các đơn vị sử dụng ngân sách và cấp xã, nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chuẩn mực kế toán hiện hành và yêu cầu quản lý theo quy định. Thực hiện chế độ công khai tài chính, ngân sách.

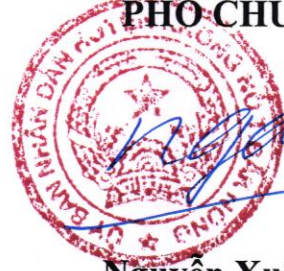
5. Triển khai lập thủ tục, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ngay từ đầu quý III năm 2024⁴; Ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá; Đôn đốc người dân trúng đấu giá nộp tiền vào NSNN theo quy định; Thường xuyên, liên tục quan tâm sâu sát công tác tháo gỡ vướng mắc trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, theo dõi tiến độ các hồ sơ đã trình tỉnh phê duyệt; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị định kỳ hàng tuần báo cáo UBND huyện và đề xuất phương án giải quyết hiệu quả để đẩy nhanh tiến độ thu đấu giá quyền sử dụng đất, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch giao thu năm 2024.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, kính trình Hội đồng nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận: 

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐ VP. HĐND&UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- Chi Cục thuế Khu vực, KBNN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.Trang

TM. UBND HUYỆN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Danh

⁴ 04 thửa đất tại thôn Phú Hưng xã Quảng Phú, 31 thửa đất tại xã Năm Nung, 01 thửa đất công trình nước sạch xã Năm N'Đir, 01 thửa đất Hội trường TDP1 cũ, 07 thửa đất Khu vực La Trao (một phần khu vực ĐO-NOLK 84 cạnh quảng trường huyện); khu vực La Trao (sau bến xe khách huyện). Tiếp tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu vực La Trao (sau bến xe khách huyện) theo kế hoạch đấu giá.

PHỤ LỤC 01
TỔNG HỢP THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2024		Thực hiện đến ngày 13/6/2024	Thực hiện cùng kỳ năm trước	ƯTH 6 đầu năm 2024	Tỷ lệ %			
	UBND Tỉnh giao	HĐND Huyện giao				TH/ DT tỉnh giao	TH/ DT huyện giao	ƯTH 6 tháng/ DT UBND huyện giao	TH/ cùng kỳ năm trước
TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	159.300	165.300	69.495	62.123	77.135	44	42	47	124
<i>Trong đó: Phần huyện quản lý thu</i>	<i>117.700</i>	<i>123.700</i>	<i>54.085</i>	<i>44.874</i>	<i>60.412</i>	46	44	49	135
A. CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI NSNN	159.300	165.300	69.495	62.123	77.135	44	42	47	124
I. THU THUẾ & PHÍ	96.250	98.250	43.634	44.056	48.318	45	44	49	110
<i>Trong đó: Phần huyện quản lý thu</i>	<i>54.650</i>	<i>56.650</i>	<i>28.224</i>	<i>26.807</i>	<i>31.595</i>	52	50	56	118
1. Thu từ khu vực quốc doanh	20.980	20.980	8.465	11.683	9.581	40	40	46	82
1.1. Thu từ DNNNTW	20.510	20.510	8.068	11.481	9.176	39	39	45	80
- Thuế giá trị gia tăng	8.880	8.880	3.733	5.847	4.239	42	42	48	72
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	30	30	50	10	50	167	167	167	500
- Thuế tài nguyên	11.600	11.600	4.285	5.624	4.887	37	37	42	87
1.2. Thu từ DNNNDP	470	470	397	202	405	84	84	86	200
- Thuế giá trị gia tăng	180	180	219	67	219	122	122	122	327
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	290	290	178	135	186	61	61	64	138
2. Thu từ DN có vốn ĐT nước ngoài			485		485				
- Thuế giá trị gia tăng			60		60				
- Thuế thu nhập doanh nghiệp			425		425				
3. Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	40.160	42.160	15.730	15.007	17.320	39	37	41	115
- Thuế giá trị gia tăng	24.090	25.090	11.625	9.736	12.482	48	46	50	128
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.370	1.370	554	633	802	40	40	59	127
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	160	160	76	79	104	48	48	65	132
- Thuế tài nguyên	14.540	15.540	3.475	4.559	3.932	24	22	25	86
4. Thu lệ phí trước bạ	13.000	13.000	6.655	6.308	7.200	51	51	55	114
5. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	160	160	4	155	4	3	3	3	3
6. Thuế sử dụng đất nông nghiệp			-		-				
7. Phí, lệ phí	4.020	4.020	2.219	1.991	2.543	55	55	63	128
8. Tiền cho thuê đất	1.500	1.500	552	809	681	37	37	45	84
9. Thuế thu nhập cá nhân	12.860	12.860	6.674	5.551	7.669	52	52	60	138
10. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	3.570	3.570	2.850	2.552	2.835	80	80	79	111
II. THU BIỆN PHÁP TÀI CHÍNH	63.050	67.050	25.861	18.067	28.817	41	39	43	160
- Thu tiền sử dụng đất	58.000	62.000	23.643	15.244	26.388	41	38	43	173
- Thu khác ngân sách (Thu phạt hành chính, thu tịch thu, thu khác)	5.050	5.050	2.218	2.823	2.429	44	44	48	86

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2024		Thực hiện đến ngày 13/6/2024	Thực hiện cùng kỳ năm trước	ƯTH 6 đầu năm 2024	Tỷ lệ %			
	UBND Tỉnh giao	HĐND Huyện giao				TH/ cùng kỳ năm trước	TH/ DT tỉnh giao	TH/ DT huyện giao	ƯTH 6 tháng/ DT UBND huyện giao
TỔNG CHI NS HUYỆN (I+II+III)	645.873	651.473	237.149	235.998	283.368	120%	37%	36%	43%
I/ Chi đầu tư phát triển	108.554	106.354	19.060	36.152	35.432	98%	18%	18%	33%
1. Chi đầu tư phát triển NS huyện		70.619	13.477	8.851	24.452	276%		19%	35%
1.1. Chi đầu tư phát triển NS huyện quản lý và phân bổ		40.862	13.477	8.851	19.783	224%		33%	48%
1.2. Chi đầu tư phát triển chuyển về Quỹ phát triển đất tỉnh và phân cấp về cho xã		29.757	-		4.669			0%	16%
2. Chi chương trình MTQG (vốn đầu tư)	35.735	35.735	5.583	27.301	10.981	40%	16%	16%	31%
II/ Chi thường xuyên	527.965	535.765	218.089	199.846	247.936	124%	41%	41%	46%
1. Chi sự nghiệp kinh tế		45.171	16.035	13.542	17.090	126%		35%	38%
2. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	268.605	268.605	125.902	107.927	137.568	127%	47%	47%	51%
3. Chi sự nghiệp văn hóa		5.967	3.491	2.978	3.564	120%		59%	60%
4. Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình		783	133	120	417	348%		17%	53%
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao		678	348	320	367	115%		51%	54%
6. Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội		25.110	8.848	9.128	9.103	100%		35%	36%
7. Chi quản lý hành chính		109.010	47.320	43.117	51.639	120%		43%	47%
8. Chi quốc phòng		4.281	3.559	3.531	3.912	111%		83%	91%
9. Chi an ninh		2.034	912	980	983	100%		45%	48%
10. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		601	56	358	232	65%		9%	39%
11. Chi sự nghiệp y tế		46.101	9.635	14.367	19.711	137%		21%	43%
12. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	300	300		56		0%	0%	0%	
13. Chi khác ngân sách		4.731	1.850	3.422	3.350	98%		39%	71%
14. Chi chương trình MTQG (vốn sự nghiệp)	22.394	22.394							
III/ Chi dự phòng ngân sách	9.354	9.354					0%	0%	

PHỤ LỤC 03

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Kinh phí thực hiện một số chương trình mục tiêu, nhiệm vụ tỉnh bổ sung có mục tiêu	2.888.810	-
2	Bố trí các nhiệm vụ chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	7.646.886.322	-
3	- Kinh phí đo đạc (bố trí đảm bảo đủ 10% số thực thu của năm 2023)	636.456.094	-
4	- Cấp hỗ trợ lại nguồn thu đầu giá cho các xã	2.752.628.228	-
5	- Sửa chữa trụ sở làm việc của Ban Dân vận, MTTQ và các đoàn thể huyện Krông Nô (tại địa chỉ mới)	1.000.000.000	-
6	- Trường TH Võ Thị Sáu; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà lớp học 8 phòng 2 tầng	1.288.202.000	-
7	- Trường TH&THCS Nguyễn Viết Xuân; Hạng mục: Nâng	1.969.600.000	-
	TỔNG CỘNG	7.649.775.132	-

